

Bản án số: **47/2022/HS-ST**

Ngày: 28-04-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Đoàn Thanh Trúc

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Võ Thanh Nga.

2/ Bà Đinh Kim Hoàng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Cao Đăng Huy là Thư ký Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Võ Kế Út - Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 04 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 38/2022/HSST ngày 01 tháng 04 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 135/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 04 năm 2022 đối với các bị cáo:

1/ **TMT** (tên gọi khác: T); sinh ngày 20 tháng 10 năm 1988 tại TPHCM; HKTT: 148/12/30/31/18 TĐ, P08, Q4, TPHCM; nơi cư trú: Không nơi cư trú ổn định; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 00/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn Minh (chết) và bà Trần Thị Mỹ Hoa; trước chung sống như vợ chồng với TNN, có 01 con chung sinh năm 2013; hiện đang chung sống như vợ chồng với NTTT và không có con chung.

Tiền án: Năm 2017, Tòa án nhân dân Q7, TPHCM xử phạt 02 năm 06 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 66/2017/HSST ngày 04/5/2017). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/02/2018. Chưa nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Tiền sự: Năm 2019, Tòa án nhân dân huyện BC, TPHCM áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian chấp hành là 21 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (Quyết định số 260/QĐ-TA ngày 09/05/2019). Chấp hành xong ngày 06/11/2020 (Giấy chứng nhận số 3198/CN-CSDH ngày 06/11/2020).

Nhân thân:

- Năm 2008, Tòa án nhân dân huyện NB, TPHCM xử phạt 01 năm tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 39/2008/HSST ngày 13/09/2008).

- Năm 2009, Tòa án nhân dân Q7, TPHCM xử phạt 03 năm 06 tháng tù giam về tội “Cướp tài sản” (Bản án số 135/2009/HSST ngày 28/7/2009). Tổng hợp hình phạt với bản án số 39/2008/HSST ngày 12/09/2008 của Tòa án nhân dân huyện NB, TPHCM thì bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 04 năm 06 tháng tù. Chấp hành xong bản án ngày 04/03/2012.

- Năm 2013, Tòa án nhân dân Q7, TPHCM xử phạt 01 năm 06 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 132/2008/HSST ngày 21/08/2013). Chấp hành xong bản án ngày 05/11/2014.

Bị bắt tạm giam ngày 22/07/2021 “có mặt”.

2/ **NKD** (tên gọi khác: N; sinh ngày 11 tháng 02 năm 1994 tại TPHCM; HKTT: G3/18C Ấp 7 xã LMX, huyện BC, TPHCM, chỗ ở: Không nơi cư trú ổn định; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông NVT (chết) và bà NTTT.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Năm 2019, Tòa án nhân dân Q7, TPHCM áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian chấp hành là 21 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (Quyết định số 29/QĐ-TA ngày 29/01/2019). Chấp hành xong ngày 12/09/2020 (Giấy chứng nhận số 720/CN-CSPĐ ngày 12/09/2020).

Nhân thân: Năm 2017, Tòa án nhân dân Q7, TPHCM xử phạt 09 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 111/2017/HSST ngày 12/07/2017). Chấp hành xong bản án ngày 21/12/2017.

Bị bắt tạm giam ngày 22/07/2021 “có mặt”.

Bị hại:

1/ Bà NLPT, sinh năm 1996 “vắng mặt”.

Địa chỉ: 500/136 ĐVB, P16, Q4, TPHCM.

2/ Bà TTCH, sinh năm 1993 “vắng mặt”.

Địa chỉ: 30/99/11 LVB, phường TK, Q7, TPHCM.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

NTTT, sinh năm 1983 “vắng mặt”.

Địa chỉ: 96/27 TM, phường TTT, Q7, TPHCM.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vụ án thứ nhất: Do không có tiền tiêu xài nên NKD rủ TMT đi tìm người có tài sản để cướp giật bán lấy tiền tiêu xài. Vào khoảng 16 giờ 20 phút ngày 21/07/2021, TMT điều khiển xe gắn máy hiệu Honda, loại Vario, màu xám biển số: 59C3-203.48 chở NKD đi lòng vòng từ Q7 sang Q4 nhằm tìm kiếm tài sản để cướp giật. Khi đến trước nhà số 61/40/24 NK, P02, Q4, TPHCM, NKD phát hiện chị NLPT đang đứng trước cửa nhà, đang cầm điện thoại di động hiệu Samsung Note 8, màu đen trên hai tay để chụp hình nên ra chỉ cho TMT. Để thực hiện ý định, TMT điều khiển xe gắn máy chạy áp sát ngang trước mặt chị NLPT để NKD ngồi phía sau dùng tay phải giật chiếc điện thoại di động rồi tăng ga bỏ chạy tẩu thoát vào trong hẻm 40 NK, P02, Q4, TPHCM Bị giật điện thoại di động, chị NLPT tri hô và chạy bộ đuổi theo nhưng không kịp nên đã đến trụ sở Công an P02, Q4, TPHCM trình báo sự việc.

Sau khi tẩu thoát đến hẻm ML trên đường TXS, Q7, TPHCM, NKD đưa điện thoại di động vừa cướp giật được cho TMT cất giữ. TMT cất điện thoại di động vào bên trong túi quần phía trước bên phải rồi điều khiển xe gắn máy đi mua nước uống. NKD xuống xe rồi đứng đợi T đi mua nước.

Vụ án thứ hai: Khoảng 16 giờ 45 phút ngày 21/07/2021, TMT điều khiển xe gắn máy hiệu Honda, loại Vario, màu xám biển số: 59C3-203.48 đến trước nhà số 56 HTP, phường TTT, Q7, TPHCM phát hiện chị HNPV điều khiển xe gắn máy hiệu Honda, loại SH Mode, màu đỏ, biển số: 59C2-917.28 chở chị TTCH ngồi phía sau, trên tay chị H cầm điện thoại di động hiệu Iphone XS Max 256Gb, màu hồng để sử dụng. Phát hiện tài sản sơ hở, TMT điều khiển xe gắn máy chạy áp sát bên trái chị TTCH rồi dùng tay phải giật điện thoại di động của chị H, sau đó tăng ga bỏ chạy tẩu thoát đến cầu TT2, P18, Q4, TPHCM thì bị Tổ trình sát Công an TPHCM phát hiện đuổi theo bắt giữ và đưa về trụ sở Đội 3 Phòng Cảnh sát hình sự Công an TPHCM để làm rõ.

Tại trụ sở Công an, TMT khai nhận đã thực hiện hai vụ cướp giật tài sản như trên. Cùng ngày, Phòng Cảnh sát hình sự Công an TPHCM mời NKD lên làm việc và NKD đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Do đó, Phòng Cảnh sát hình sự Công an TPHCM đã tiến hành bàn giao TMT và NKD cùng tang vật vụ án cho Công an Q4, TPHCM điều tra xử lý theo thẩm quyền.

Tại Kết luận định giá tài sản số 97/KL-HĐĐGTS ngày 15/09/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Q4, TPHCM như sau:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone XS Max, màu hồng, 256GB, có ốp lưng bằng nhựa trong suốt viền màu xanh vàng, Imei: 357262092212781, đã qua sử dụng, có giá trị tại thời điểm định giá ngày 21/07/2021 là 9.900.000 đồng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 96/KL-HĐĐGTS ngày 15/09/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Q4, TPHCM như sau:

- 01 (một) điện thoại di động Samsung Galaxy Note 8, màu đen, có ốp lưng bằng nhựa trong suốt, Imei1: 352008099778174, Imei2: 352009099778172, đã qua sử dụng, có giá trị tại thời điểm định giá ngày 21/07/2021 là 3.500.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 41/CT-VKS ngày 30/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân Q4, TPHCM truy tố bị cáo TMT về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d, điểm i khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; truy tố bị cáo

NKD về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Các bị cáo TMT và NKD thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu và xin được giảm nhẹ một phần hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Q4, TPHCM giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo TMT về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d, điểm i khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; truy tố bị cáo NKD về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đề nghị xử phạt: Bị cáo TMT từ 05 năm đến 06 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”, bị cáo NKD từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên: Trả lại TMT 01 (một) quần Jean dài màu xanh; 01 (một) áo thun ngắn tay màu đen, 01 (một) áo khoác dài tay màu xanh và 01 (một) nón bảo hiểm; Trả lại TKD 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia RM-1035; 01 (một) quần đùi Kaki màu xanh đen; 01 (một) áo thun ngắn tay màu xanh; 01 (một) áo sơ mi dài tay màu đen; 01 (một) đôi dép có quai màu đỏ trắng đen; 01 (một) nón kết sọc caro xanh đen; Trả lại bà NTTTT 01 (một) xe gắn máy hiệu Vario, màu xám, biển số 59C3-203.48, số máy KF41E2181726, số khung MH1KF412XMK176508 do đây là tài sản cá nhân của bà T và không liên quan đến vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị NLPT và TTCH đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì khác nên không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Q4, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Q4, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các biên bản tự khai, biên bản lấy lời khai của các bị cáo đều trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau và còn phù hợp với các tài liệu và chứng cứ khác có trong hồ sơ đã đủ cơ sở để kết luận:

Vào khoảng 16 giờ 20 phút ngày 21/07/2021, tại trước nhà số 64/40/24 NK, P02, Q4, TPHCM, TMT điều khiển xe gắn máy hiệu Honda, loại Vario, màu xám biển số: 59C3-203.48 chở NKD ngồi sau dùng tay giật một điện thoại di động hiệu Samsung Note8 của chị NLPT có giá trị theo kết luận định giá là 3.500.000 đồng.

Vào khoảng 16 giờ 45 phút ngày 21/07/2021, tại trước nhà số 56 HTP, phường TTT, Q7, TPHCM, TMT điều khiển xe gắn máy hiệu Honda, loại Vario, màu xám

biển số: 59C3-203.48 áp sát xe chị TTCH rồi dùng tay giật một điện thoại di động hiệu Iphone XS Max có giá trị theo kết luận định giá là 9.900.000 đồng.

Hành vi của các bị cáo đã phạm tội “Cướp giật tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Trong vụ án thứ nhất, đây là vụ án có đồng phạm và có sự bàn bạc và phân công nhiệm vụ cụ thể. Theo đó, bị cáo NKD là người chủ động rủ rê và cũng là người trực tiếp thực hiện hành vi cướp giật điện thoại di động của chị NLPT một cách công khai và táo bạo. Còn bị cáo TMT là người điều khiển xe gắn máy chở NKD ngồi phía sau giật điện thoại di động của chị NLPT rồi nhanh chóng tăng ga tẩu thoát.

Trong vụ án thứ hai, bị cáo TMT thực hiện hành vi sử dụng xe gắn máy để áp sát cướp giật một điện thoại di động hiệu Iphone XS Max có giá trị theo kết luận định giá là 9.900.000 đồng của chị TTCH.

Hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội, làm xâm hại đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác. Các bị cáo biết rõ hành vi của mình bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt tương xứng để răn đe, giáo dục các bị cáo cũng như phòng ngừa chung tội phạm trong xã hội.

Riêng đối với bị cáo TMT đã liên tiếp hai lần thực hiện hành vi phạm tội xâm phạm quyền sở hữu của người khác trong ngày 21/7/2021 mà tổng giá trị tài sản của các lần phạm tội đều đủ yếu tố cấu thành tội phạm, đồng thời trong số các lần phạm tội đó chưa có lần nào bị truy cứu trách nhiệm hình sự và chưa hết thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự nên bị cáo còn bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Về nhân thân:

Bị cáo TMT đã bị Tòa án nhân dân Q7, TPHCM áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009 xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” vào năm 2017 chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội về tội phạm rất nghiêm trọng với lỗi cố ý. Do đó, bị cáo bị áp dụng thêm tình tiết định khung “tái phạm nguy hiểm” được quy định tại điểm i khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Bị cáo có 01 tiền sự vào năm 2018, bị Tòa án nhân dân huyện BC, TPHCM áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian chấp hành là 21 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngoài ra, bị cáo còn có nhân thân rất xấu, đã ba lần bị Tòa án kết án về tội chiếm đoạt tài sản của người khác vào năm 2008, năm 2009 và năm 2013.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 để xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Bị cáo NKD không có tiền án, có một tiền sự vào năm 2019, bị Tòa án nhân dân Q7, TPHCM áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian chấp hành là 21 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngoài ra, bị cáo còn có nhân thân, bị Tòa án kết án vào năm 2017 về tội “Trộm cắp tài sản”. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 để xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Tài sản bị chiếm đoạt là 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Note8, quá trình điều tra thể hiện bị hại chị NLPT đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì. Quá trình chuẩn bị xét xử, sau khi được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, bị hại chị NLPT vắng mặt không rõ lý do. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Trong trường hợp chị NLPT có yêu cầu bồi thường về trách nhiệm dân sự thì được giải quyết bằng vụ án khác.

Tài sản bị chiếm đoạt là 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone XS Max, quá trình điều tra thể hiện bị hại chị TTCH đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì. Quá trình chuẩn bị xét xử, sau khi được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, bị hại chị TTCH vắng mặt không rõ lý do. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Trong trường hợp chị TTCH có yêu cầu bồi thường về trách nhiệm dân sự thì được giải quyết bằng vụ án khác.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Thu giữ của TMT 01 (một) quần Jean dài màu xanh; 01 (một) áo thun ngắn tay màu đen, 01 (một) áo khoác dài tay màu xanh và 01 (một) nón bảo hiểm. Xét, đây là tài sản cá nhân của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại.

- Thu giữ của TKD 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia RM-1035; 01 (một) quần đùi Kaki màu xanh đen; 01 (một) áo thun ngắn tay màu xanh; 01 (một) áo sơ mi dài tay màu đen; 01 (một) đôi dép có quai màu đỏ trắng đen; 01 (một) nón kết sọc caro xanh đen. Xét, đây là tài sản cá nhân của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại.

- Thu giữ 01 (một) xe gắn máy hiệu Vario, màu xám, biển số 59C3-203.48, số máy KF41E2181726, số khung MH1KF412XMK176508 do TMT sử dụng làm phương tiện cướp giật. Tại Phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ của Công an Q4, TPHCM thì xe gắn máy trên do bà NTTTT đứng tên chủ sở hữu. Tại phiên tòa, bị cáo TMT khai nhận đã mượn xe gắn máy của bà NTTTT (là người chung sống như vợ chồng với bị cáo) để đi công việc rồi sau đó sử dụng xe gắn máy để thực hiện hành vi phạm tội như Cáo trạng đã nêu. Quá trình điều tra, xét thấy bà NTTTT không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử quyết định trả lại xe gắn máy nêu trên cho bà NTTTT.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm d, điểm i khoản 2 Điều 171, điểm g khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38 và Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ

sung năm 2017:

Xử phạt: TMT, 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”.

Thời hạn tù tính từ ngày 22 tháng 07 năm 2021.

2. Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38 và Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt: NKD, 04 (bốn) năm tù về tội “Cướp giật tài sản”.

Thời hạn tù tính từ ngày 22 tháng 07 năm 2021.

3. Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2021 và Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

- Trả lại TMT 01 (một) quần Jean dài; 01 (một) áo thun ngắn tay, 01 (một) áo khoác dài tay và 01 (một) nón bảo hiểm.

- Trả lại TKD 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia RM-1035; 01 (một) quần Kaki; 01 (một) áo thun ngắn tay; 01 (một) áo sơ mi dài tay; 01 (một) đôi dép; 01 (một) nón kết .

- Trả lại bà NTTTT 01 (một) xe gắn máy hiệu Vario, màu xám, biển số 59C3-203.48, số máy KF41E2181726, số khung MH1KF412XMK176508

(Vật chứng được tạm giữ theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 87 ngày 27/04/2022 giữa Công an Quận 4 và Chi cục Thi hành án dân sự Q4, TPHCM).

4. Căn cứ Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2021; Luật phí và lệ phí:

Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

5. Căn cứ Điều 331 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2021:

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày họ nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bị cáo; (2)
- Người tham gia tố tụng khác (2)
- CA TP.HCM; (1)
- TAND TP.HCM; (1)
- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- VKSND Quận 4; (2)
- Công An Quận 4; (1)
- Trại tạm giam CATPHCM; (1)
- Chi cục THADS Quận 4; (1)
- Chi cục THAHS Quận 4; (3)
- Lưu VT, hồ sơ. (2)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Đoàn Thanh Trúc